| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HÓA**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2020/QĐST-DS | *Đ, ngày 18 tháng 3 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 468 Bộ Luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Mai Ngọc Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số nhà 445, tổ dân phố Bãi Á 1, thị trấn TC, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**Bị đơn:** Anh Ma Văn L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm LĐ (nay là xóm HL), xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Ma Văn L có trách nhiệm trả anh Mai Ngọc Q toàn bộ số tiền đã vay là 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng).

*Trường hợp bên có nghĩa vụ (Anh Ma Văn L) chậm trả tiền cho anh Mai ngọc Q thì hàng tháng anh L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi xuất quy định tại*

*khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

- Về án phí: Anh Mai Ngọc Q tự nguyện chịu 1.250.000$^{đ}$ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.250.000$^{đ}$ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008893 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Giang**